

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 27/2001/QĐ-BGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 7 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Về việc ban hành Quy chế công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia
(Giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2010)

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ và cơ quan ngang Bộ;
Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
Căn cứ Quyết định số 23/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 11/7/2000 ban hành Điều lệ trường trung học;
Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản "Quy chế công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia (giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2010)".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Vụ Trung học phổ thông có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Các ông (bà) Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan Bộ, Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ
CÔNG NHẬN TRƯỜNG TRUNG HỌC ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA
(Giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2010)

(Ban hành kèm theo quyết định số 27 /2001 /QĐ-BGDĐT
ngày 05 tháng 7 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định tiêu chuẩn, việc tổ chức xét và công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông (sau đây gọi chung là trường trung học) đạt chuẩn quốc gia trong giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2010.

Điều 2. Xét công nhận.

1. Căn cứ vào tiêu chuẩn quy định, các trường trung học công lập, bán công, dân lập, tư thục đạt danh hiệu tiên tiến năm liền kề với năm đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia được quyền tự đánh giá và đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn quốc gia.

2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia.

Điều 3. Thời hạn công nhận.

Thời hạn công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia là 5 năm kể từ ngày ký quyết định công nhận.

Trong thời hạn 5 năm, nếu trường đã đạt chuẩn quốc gia mắc những sai phạm về tiêu chuẩn thì tùy theo tính chất, mức độ sai phạm mà được xem xét để tiếp tục công nhận hoặc không công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Điều 4. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm lựa chọn, tập trung đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia trên cơ sở những trường hiện có, đồng thời tham mưu cho địa phương về việc đầu tư xây dựng những trường học mới theo tiêu chuẩn quy định và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục của địa phương.

Chương II

TIÊU CHUẨN TRƯỜNG TRUNG HỌC

ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

Điều 5. Tiêu chuẩn 1 - Tổ chức nhà trường.

1. Lớp học.

- Có đủ các khối lớp của cấp học.
- Có nhiều nhất là 45 lớp.
- Mỗi lớp có không quá 45 học sinh.

2. Tổ chuyên môn:

a. Hằng năm tập trung giải quyết được ít nhất một nội dung chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy - học .

b. Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên và đạt các chỉ tiêu đề ra về bồi dưỡng trong một năm học, bồi dưỡng ngắn hạn, bồi dưỡng và đào tạo dài hạn .

3. Tổ hành chính - quản trị:

a. Tổ hành chính - quản trị có đủ số người đảm nhận các công việc: hành chính, quản trị, văn thư, lưu trữ, kế toán, thủ quỹ, y tế học đường, bảo vệ, phục vụ , thủ kho theo các quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học.

b. Có đủ các loại sổ, hồ sơ quản lý; sử dụng đúng theo quy định tại Điều lệ trường trung học và những quy định trong hướng dẫn sử dụng của từng loại sổ.

c. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có nhân viên nào bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

4. Các Hội đồng và ban đại diện cha mẹ học sinh:

Hoạt động của các Hội đồng và ban đại diện cha mẹ học sinh trong nhà trường có kế hoạch, nền nếp, đạt hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng nền nếp kỷ cương của nhà trường.

5. Tổ chức Đảng và các đoàn thể:

a. Ở những trường trung học đã có tổ Đảng hoặc chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam phải đạt tiêu chuẩn trong sạch , vững mạnh . Những trường chưa có tổ chức Đảng phải có kế hoạch và đạt chỉ tiêu cụ thể về phát triển Đảng viên trong từng năm học và xây dựng tổ chức cơ sở Đảng.

b. Công đoàn giáo dục, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh của nhà trường được từ cấp huyện trở lên công nhận vững mạnh về tổ chức, tiên tiến trong hoạt động ở địa phương.

Điều 6. Tiêu chuẩn 2 - Cán bộ quản lý , giáo viên và nhân viên

1. Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn quy định theo Điều lệ trường trung học; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; được cấp quản lý giáo dục trực tiếp xếp loại từ khá trở lên về năng lực và hiệu quả quản lý.

2. Đủ giáo viên các bộ môn đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định hiện hành trong đó ít nhất có 20% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi từ cấp huyện trở lên ; có phẩm chất đạo đức tốt ; không có giáo viên xếp loại yếu về chuyên môn và đạo đức.

3. Có đủ giáo viên hoặc nhân viên phụ trách thư viện, phòng thí nghiệm, phòng thực hành bộ môn , được đào tạo hoặc bồi dưỡng về nghiệp vụ. Giáo viên, nhân viên phụ trách từng việc này luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điều 7. Tiêu chuẩn 3 - Chất lượng giáo dục .

Năm học trước năm đăng ký công nhận và trong 5 năm được công nhận đạt chuẩn quốc gia ít nhất phải đạt các chỉ tiêu sau :

1. Tỷ lệ học sinh bỏ học hằng năm không quá 1% , học sinh lưu ban không quá 5%.

2. Chất lượng giáo dục:

a. Học lực:

Xếp loại giỏi đạt từ 3% trở lên.

Xếp loại khá đạt từ 30% trở lên.

Xếp loại yếu, kém không quá 5%.

b. Hạnh kiểm:

Xếp loại khá, tốt đạt từ 80% trở lên.

Xếp loại yếu không quá 2%.

3. Các hoạt động giáo dục:

Thực hiện đúng quy định của Bộ về thời gian tổ chức , nội dung các hoạt động giáo dục ở trong và ngoài giờ lên lớp Mỗi năm học tổ chức được ít nhất 1 lần hoạt động tập thể theo quy mô toàn trường

4. Hoàn thành nhiệm vụ được giao trong kế hoạch phổ cập giáo dục THCS của địa phương.

Điều 8. Tiêu chuẩn 4 - Cơ sở vật chất và thiết bị.

1. Những trường được thành lập trước khi Quy chế này có hiệu lực thi hành:

a. Khuôn viên nhà trường là một khu riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường, tất cả các khu trong nhà trường được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp.

b. Cơ cấu các khối công trình trong trường gồm:

b.1. Khu phòng học, phòng thực hành bộ môn:

- Đủ số phòng học cho các lớp học một ca; phòng học thoáng mát, đủ ánh sáng; bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng đúng quy cách hiện hành.

- Có phòng thí nghiệm, các phòng thực hành bộ môn Vật lý, Sinh học, Hoá học, phòng Tin học, được trang thiết bị theo quy định tại Quy chế thiết bị giáo dục trong trường mầm non , trường phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Có phòng học tiếng, phòng nghe nhìn.

b.2. Khu phục vụ học tập:

Có thư viện đúng theo tiêu chuẩn quy định hiện hành về tổ chức và hoạt động của thư viện trường học, phòng truyền thống, khu luyện tập thể dục thể thao, phòng làm việc của Công đoàn giáo dục, phòng hoạt động của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.